

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 16- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Bản án số: 232/2025/HS-ST
Ngày 15/12/2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị H.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Nhật Q;
2. Bà Phạm Thị Thu Y.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tố U, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Phạm Ngọc A, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 262/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 271/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn S, sinh năm: 1997 tại tỉnh An Giang; nơi thường trú: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang (nay là xã N, tỉnh An Giang); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Hoà Hảo; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Minh C, sinh năm: 1978 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1978; bị cáo chưa có vợ, con;

- Tiền án: Ngày 21/02/2023 bị Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án số 50/2023/HS-ST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/02/2024. Đóng án phí ngày 03/4/2023.

- Tiền sự, nhân thân: Không;

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/9/2024 đến nay. Có mặt.

2. Từ Trung H (tên gọi khác Tí N), sinh năm: 1996 tại tỉnh Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); nơi thường trú: Khu phố G, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường P, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông: không rõ và bà Từ Thị Thu T, sinh năm: 1978; bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền án:

+ Ngày 30/8/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án số 47/2019/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/6/2021.

+ Ngày 23/8/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 01 năm 09

tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo bản án số 230/2022/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/9/2023.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 30/8/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo bản án số 181/2013/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/04/2014.

+ Ngày 13/11/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 274/2015/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/05/2016.

+ Ngày 03/10/2016, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trong người các loại dao nhằm mục đích cố ý gây thương tích

+ Ngày 30/11/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh) ra Quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 13 tháng.

+ Ngày 19/02/2019, bị Công an phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 750.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 102/QĐ-XPVPHC.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/8/2024 đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:*

1. Bà Tống Minh K, sinh năm 1996; thường trú: Ấp T, phường L, tỉnh An Giang; tạm trú: 126/21 đường L, khu phố T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

2. Bà Khuru Kim N1, sinh năm 2007; thường trú: 87/3 khu phố B, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: 63/KDC1, Tổ C, khu phố B, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1978; địa chỉ: 8 khu phố B, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

2. Bà Huỳnh Thị H1; địa chỉ: E T, xã P, tỉnh Vĩnh Long; vắng mặt.

3. Ông Võ Tiến H2, sinh năm 1997; thường trú: 54 T, xã P, tỉnh Vĩnh Long; địa chỉ liên lạc: G khu phố L, phường L, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt.

4. Bà Võ Thị Ngọc H3, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn T, phường L, thành phố H; vắng mặt.

5. Ông Đỗ Chí C1, sinh năm 1978; địa chỉ: D ô D, khu A, xã H, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Trần Nguyễn Hồng T1; vắng mặt.

2. Nguyễn Công Â; vắng mặt.

3. Nguyễn Duy H4; vắng mặt.

4. Lê Minh T2. vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ Trung Hiếu và Nguyễn Văn S không có việc làm ổn định, do cần tiền tiêu xài nên nảy sinh ý định cùng nhau đi cướp giật tài sản để bán lấy tiền. Thực hiện ý định, vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 20/08/2024, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đen vàng biển số 62P1-192.31 chở Sol ngồi sau đi tìm người đi đường có mang theo tài sản để cướp giật. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày khi đến trước trường Cao đẳng N2, đường B thuộc khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) thì S nhìn thấy bà Tống Minh K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 59S3-368.75 chạy phía trước cùng chiều và để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax ở túi quần sau bên trái. Lúc này, S nói H điều khiển xe mô tô chạy từ phía sau lên áp sát vào bên trái xe mô tô của bà K, đồng thời S ngồi sau dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax 128 GB của K rồi tăng ga tẩu thoát. Khi bị giật điện thoại, bà K đuổi theo và truy hô “Cướp, cướp”. Khi H điều khiển xe mô tô chở S đến trước bệnh viện Q thì xảy ra va chạm với xe ô tô (không rõ biển số, người điều khiển) đi phía trước cùng chiều nên ngã xuống đường, lúc này bà K truy đuổi đến nơi và hô “Cướp” thì S trả lại chiếc điện thoại vừa cướp giật được cho bà K rồi dựng xe lên và điều khiển xe mô tô biển số 62P1- 192.31 chạy về hướng ngã sáu A tẩu thoát còn H bỏ chạy bộ để tẩu thoát. Khi thấy H bỏ chạy thì ông Lê Minh T2 đang bán cà phê gần đó đã chạy ra và bắt giữ H bàn giao cho Công an phường T để xử lý. Riêng S khi điều khiển xe mô tô bỏ chạy thì bị ông Hồ Thanh T3 điều khiển xe mô tô Honda Wave biển số 59Y3-272.12 đuổi theo. Khi chạy đến đường T thuộc khu phố H, S bị té xe nên đã bỏ xe và chạy bộ vào hướng đường T 18 thuộc khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), ông T3 cũng bỏ xe và chạy bộ đuổi theo S nhưng bị S dùng bình xịt hơi cay chuẩn bị từ trước xịt vào mặt ông T3 rồi S bỏ chạy thoát còn xe mô tô biển số 62P1-192.31 của Sol bỏ lại được người dân giao cho Công an phường T để xử lý theo thẩm quyền.

Công an phường T đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Từ Trung H và chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để thụ lý theo thẩm quyền.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 134/KL-ĐGTS ngày 22/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự thành phố T kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax 128GB màu trắng trị giá 7.000.000 đồng.

Đến ngày 15/09/2024, Nguyễn Văn S chơi game cùng với bạn ngoài xã hội tên D (không rõ nhân thân, lai lịch) tại tiệm game CYBER GAME VIP 39 tại địa chỉ số A, A khu phố A, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh) thì D rủ S đi cướp giật tài sản để bán lấy tiền tiêu xài và S đồng ý. Sau đó, D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng biển số 83P4 - 056.57 chở S ngồi sau đi tìm tài sản của người đi đường để cướp giật, D điều khiển xe chở S lần lượt đi các tuyến đường, khi đi trên đường B 19 thì Sol nhìn thấy phía trước cùng chiều đường có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ biển số 59G2-754.62 do bà Khru Kim N1 chở bà Trần Nguyễn Hồng T1 đang dừng trên lòng đường sát lề bên phải trước địa chỉ số A, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), bà N1 đang cầm điện thoại di động trên tay để sử dụng, thấy vậy S nói với D điều khiển xe chạy từ phía sau tới áp sát vào bên trái xe mô

tô của bà N1, T1 đồng thời S ngồi phía sau dùng tay phải giật lấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu vàng, dung lượng 128Gb của bà N1 đang cầm trên tay. Sau khi giật lấy được điện thoại di động, D liền điều khiển xe tăng tốc bỏ chạy tẩu thoát, khi chạy đến trước nhà địa chỉ 5 khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) thì cả hai bị té xe, đồng thời lúc này bà N1 và T1 cũng điều khiển xe mô tô đuổi đến đâm vào xe mô tô của S và D và truy hô “cướp cướp”. Lúc D bỏ lại xe mô tô và chạy bộ đi đâu không rõ còn S bỏ chạy bộ nhưng do chạy vào đường cụt nên S trèo lên thang bằng nhôm (của người dân dựng tại trụ điện trên đường) trèo mái nhà của người dân, khi chạy đến ban công trước nhà địa chỉ số D, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) của ông Nguyễn Duy H4, nơi thường trú tại địa chỉ trên thì S cất giấu điện thoại di động đã cướp giật được bên dưới nùi giẻ dề trên lan can rồi tiếp tục chạy trốn. Khi S trèo qua nhiều mái nhà và nhảy xuống đất thì bị người dân bắt giữ, đồng thời ông H4 phát hiện điện thoại do S cất giấu tại ban công nhà nên đưa S cùng toàn bộ vật chứng đến Công an phường B để làm việc. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để giải quyết theo thẩm quyền.

* Tại bản Kết luận định giá tài sản số 163/KL-ĐGTS ngày 21/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự thành phố T kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax 128GB màu vàng trị giá 18.000.000 đồng.

** Vật chứng thu giữ:*

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax 128GB màu vàng;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax 128GB màu trắng.
- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen, vàng biển số 62P1-192.31 số máy: 5C6J101719, số khung: RLCS5C6J0EY101717;
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 83P4 - 056.57, màu trắng, số khung: GLCUE3710MY193948, số máy: E32VE355958;
- 01 đôi dép quai ngang màu nâu có sọc ca rô xám, đen;

Tại cáo trạng số 64/CT-VKS-KV16 ngày 21 tháng 11 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16- Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội Cướp giật tài sản theo điểm d, đ khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Từ Trung H về tội Cướp giật tài sản theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

- Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Từ Trung H từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù.

- Xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax 128 GB màu trắng, là tài sản của bà Tống Minh K. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trả cho chủ sở hữu là bà Tống Minh K.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax 128GB màu vàng, là tài sản của bà Khuru Kim N1. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trả cho chủ sở hữu là bà Khuru Kim N1.

+ Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen, vàng số máy: 5C6J101719, số khung: RLCS5C6J0EY101717. Qua xác minh do bà Võ Thị Ngọc H3 làm chủ sở hữu. Bà H3 khai nhận xe mô tô trên bà H3 đã bán vào khoảng năm 2014 nhưng không nhớ rõ bán cho ai, bà H3 không có yêu cầu gì về xe mô tô trên. Bị cáo Nguyễn Văn S khai nhận S đã nhận cầm chiếc xe mô tô trên với giá 1.500.000 đồng của người tên Cu L vào khoảng tháng 4/2024. Hiện chưa xác định được chủ sở hữu của xe mô tô nên cần giao lại cho Cơ quan điều tra để tiếp tục xác minh, làm rõ.

+ Đối với biển số 62P1-192.31 qua xác minh do ông Đỗ Chí C1 làm chủ sở hữu. Biển số trên được gắn vào xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu trắng có số khung RLCE55P10CY14599, số máy 55P1145112. Ông Công khai nhận đã bán xe mô tô trên vào năm 2015, khi bán không làm hợp đồng mua bán, không làm thủ tục sang tên, ông C1 không có yêu cầu gì biển số xe mô tô trên nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng có số máy E32VE355958, số khung GLCUE3710MY193948. Qua xác minh do bà Huỳnh Thị H1 đứng tên chủ sở hữu. Bà H1 khai nhận đã giao cho con ruột là Võ Tiến H2 sử dụng. Vào ngày 27/8/2024, xe mô tô trên bị mất trộm tại địa chỉ số B H, Tổ F, khu phố G, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường P, Thành phố Hồ Chí Minh) khi bị mất xe thì anh H2 không trình báo vụ việc, do đó cần trả lại cho bà Huỳnh Thị H1.

+ Đối với biển số xe 83P4 - 056.57 qua xác minh do bà Hồ Thị Bích L1, sinh năm 1986, thường trú: Ấp M, thị trấn H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng đứng tên chủ sở hữu, biển số được gắn vào xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, đen, bạc. Kết quả xác minh bà L1 hiện không có mặt tại địa phương nên chưa tiến hành ghi lời khai được vì vậy cần giao lại biển số xe trên cho Cơ quan điều tra để tiếp tục xác minh, làm rõ.

+ Đối với 01 đôi dép quai ngang màu nâu có sọc ca rô xám, đen đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Tống Minh K và Khuru Kim N1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự đồng thời các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng; kết luận định giá và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định:

Vào khoảng 07 giờ ngày 20/08/2024, tại trước trường Cao đẳng N2, đường B thuộc khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành

phố Hồ Chí Minh). Từ Trung Hiếu có hành vi điều khiển xe mô tô Sirius màu đen vàng biển số 62P1-192.31 chở Nguyễn Văn S ngồi phía sau áp sát vào bên trái xe mô tô của bị hại Tống Minh K. Bị cáo S dùng tay phải giật 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax 128 GB có trị giá 7.000.000 đồng của bị hại Tống Minh K, sau đó bị cáo H nhanh chóng điều khiển xe mô tô tăng ga tẩu thoát. Trên đường chạy tẩu thoát, do bị ngã xe nên bị cáo H bị người dân bắt giữ còn bị cáo S dùng bình xịt hơi cay chống trả rồi bỏ chạy tẩu thoát.

Đến khoảng 13 giờ 15 phút ngày 15/9/2024, tại đoạn đường trước địa chỉ số A, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), Nguyễn Văn S tiếp tục ngồi sau xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng biển số 83P4 - 056.57 do đối tượng tên D (chưa rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển chạy từ phía sau tới áp sát vào bên trái xe mô tô của bị hại Khuru K. Bị cáo S dùng tay phải giật 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu vàng, dung lượng 128Gb trị giá 18.000.000 đồng của bị hại Khuru Kim N1 đang cầm trên tay, sau đó đối tượng tên D nhanh chóng điều khiển xe mô tô tăng ga tẩu thoát. Trên đường chạy tẩu thoát, do bị ngã xe nên S bị người dân bắt giữ còn đối tượng tên D chạy tẩu thoát.

[3] Như vậy, hành vi sử dụng xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ đang lưu thông trên đường áp sát cướp giật điện thoại của các bị hại mà các bị cáo S và H thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” với tình tiết định khung “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo S dùng bình xịt hơi cay chuẩn bị từ trước chống trả để chạy tẩu thoát thuộc trường hợp “Hành hung để tẩu thoát” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Bị cáo H còn có 02 tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng số: 64/CT-VKS-KV16 ngày 21 tháng 11 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16- Thành phố Hồ Chí Minh và luận tội của Kiểm sát viên truy tố các bị cáo Nguyễn Văn S và Từ Trung H là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, tính mạng, sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Từ Trung H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội 02 lần trở lên và còn 01 tiền án chưa được xóa án tích, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu, không có nghề nghiệp ổn định, các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Bị cáo H đã từng bị xử phạt tù về tội Tàng trữ

trái phép chất ma túy và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, bị cáo S đã từng bị xử phạt tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Các bị cáo chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục phạm tội.

[8] Trong vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, bị cáo H là người điều khiển xe chở S để S giết điện thoại, các bị cáo cùng tham gia với vai trò thực hành. Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội từng bị cáo là ngang nhau. Tuy nhiên, bị cáo S phạm tội hai lần trở lên nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt.

[9] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét các bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, hành vi điều khiển xe mô tô giết tài sản của bị hại là rất nguy hiểm, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản và tính mạng, sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương đồng thời hành vi của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, các bị cáo H và S không có nghề nghiệp ổn định, áp dụng hình phạt tù cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[10] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax 128 GB màu trắng, là tài sản của bà Tống Minh K. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trả cho bà Tống Minh K là phù hợp.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax 128GB màu vàng, là tài sản của bà Khuru Kim N1. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trả cho bà K1 Kim N1 là phù hợp.

+ Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen, vàng số máy: 5C6J101719, số khung: RLCS5C6J0EY101717. Qua xác minh do bà Võ Thị Ngọc H3, sinh năm 1992, thường trú: Thôn T, xã Q, huyện Q, Thành phố H làm chủ sở hữu. Bà H3 khai nhận xe mô tô trên bà H3 đã bán vào khoảng năm 2014 nhưng không nhớ rõ bán cho ai, bà H3 không có yêu cầu gì về xe mô tô trên. Bị cáo Nguyễn Văn S khai nhận S đã nhận cầm chiếc xe mô tô trên với giá 1.500.000 đồng của người tên Cu L vào khoảng tháng 4/2024. Hiện chưa xác định được chủ sở hữu của xe mô tô nên cần giao lại cho Cơ quan điều tra để tiếp tục xác minh, làm rõ là phù hợp.

+ Đối với biển số 62P1-192.31 qua xác minh do ông Đỗ Chí C1 làm chủ sở hữu. Biển số trên được gắn vào xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu trắng có số khung RLCE55P10CY14599, số máy 55P1145112. Ông Công khai nhận đã bán xe mô tô trên vào năm 2015, khi bán không làm hợp đồng mua bán, không làm thủ tục sang tên, ông C1 không có yêu cầu gì biển số xe mô tô trên nên cần tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng có số máy E32VE355958, số khung GLCUE3710MY193948. Qua xác minh do bà Huỳnh Thị H1, sinh năm 1976, thường trú: Số E T, xã M, tỉnh Vĩnh Long đứng tên chủ sở hữu. Bà H1 khai nhận đã giao cho con ruột là Võ Tiến H2, sử dụng. Vào ngày 27/8/2024, xe mô tô trên bị mất trộm tại địa chỉ số B H, Tổ F, khu phố G, phường P, thành phố T,

tỉnh Bình Dương (nay là phường P, Thành phố Hồ Chí Minh), do đó cần trả lại xe trên cho bà Huỳnh Thị H1 là phù hợp.

+ Đối với biển số xe 83P4 - 056.57 qua xác minh do bà Hồ Thị Bích L1, sinh năm 1986, thường trú: Ấp M, thị trấn H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng đứng tên chủ sở hữu, biển số được gắn vào xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, đen, bạc. Kết quả xác minh bà L1 hiện không có mặt tại địa phương nên chưa tiến hành ghi lời khai được vì vậy cần giao lại cho Cơ quan điều tra để tiếp tục xác minh, làm rõ là phù hợp.

+ Đối với 01 đôi dép quai ngang màu nâu có sọc ca rô xám, đen không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

[12] Đối với đối tượng tên D cùng bị cáo S thực hiện hành vi cướp giật tài sản xảy ra ngày 15/9/2025 tại đoạn đường trước địa chỉ số A, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) hiện (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[13] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với các bị cáo về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo và xử lý vật chứng và mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp nên có cơ sở chấp nhận.

[14] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm d, đ khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025 đối với bị cáo Nguyễn Văn S;

- Điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025 đối với bị cáo Từ Trung H.

- Căn cứ Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn S và Từ Trung H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

1.1 - Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2024.

1.2. - Xử phạt bị cáo Từ Trung H 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/8/2024.

II. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) biển số 62P1-192.31; 01 (một) đôi dép quai ngang màu nâu có sọc ca rô xám, đen.

+ Trả lại cho bà Huỳnh Thị H1 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng có số khung E32VE355958, số khung GLCUE3710MY193948. Tình trạng:

không có hai gương chiếu hậu, cùm đèn pha trước bung, vỡ; vỡ đèn bánh trước, không có bình hai bên, không có bình xăng con, không có chắn xích.

+ Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H gồm:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen, vàng số máy: 5C6J101719, số khung: RLCS5C6J0EY101717 (Tình trạng: Bị cong chắn ba, bung vỡ đầu đen, bung trước; bung vỡ cụm đèn sau; không có chắn xích; không có hai gương chiếu hậu; không có đèn trước);

- 01 (một) biển số xe 83P4 - 056.57.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/12/2025 tại Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh (Phòng thi hành án dân sự Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh)).

III. Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Văn S và Từ Trung H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 16- TP Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS Khu vực 16- TP Hồ Chí Minh;
- Công an TP Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân TP Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp TP Hồ Chí Minh;
- UBND xã, phường bị cáo thường trú;
- UBND xã, phường (nơi phát hiện tội phạm);
- Phòng PV 06 Công TP Hồ Chí Minh;
- Phân trại tạm giam Lái Thiêu thuộc Trại tạm giam Bô Lát, Công an TP Hồ Chí Minh;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị H